TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HS-ST
Ngày 10/09/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trọng Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thái và ông Nguyễn Văn Việt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nga và ông Trần Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 09 năm 2025 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2025/TLST-HS ngày 31 tháng 07 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2025/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 08 năm 2025 của Toà án nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh đối với bị cáo:

Nguyễn Đình H; sinh ngày 23/09/1991; giới tính: Nam; nơi sinh: xã H, tỉnh H; nơi cư trú: xóm 3, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1998; con: 03 đứa (lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm hoãn xuất nhập cảnh từ ngày 28/05/2025 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Bà Trần Thị T, sinh ngày 14/09/1965 (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Thị T:*

+ Ông Nguyễn Hồng T (chồng bị hại), sinh năm 1964; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ dân phố 6, xã H, tỉnh H. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị P (con bị hại), sinh năm 1986; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Tổ dân phố 6, xã H, tỉnh H. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Khắc S (con bị hại), sinh năm 1994; nghề nghiệp: Lao động tự do; (hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh H); nới ĐKHKTT: Tổ dân phố 6, xã H, tỉnh H. Có đơn xin xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị D (con bị hại), sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn V, xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

+ Chị Nguyễn Thị V (con bị hại), sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ 12 , khối phố 3, phường L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có đơn xin xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T (con bị hại), sinh năm 1996; địa chỉ: Khối Xuân T, phường V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do. Có đơn xin xử mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Bùi Đức K; sinh năm 1985; nghề nghiệp: Lao động tự do; địa chỉ: Khối T, phường T, tỉnh N. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 10 phút ngày 08/4/2025, Nguyễn Đình H (có giấy phép lái xe), điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 từ xã H, tỉnh H đi xã H, tỉnh H, theo đường Quốc lộ 15. Khi đi đến địa phận tổ dân phố 08, xã H, tỉnh H, H phát hiện thấy phía trước cùng chiều đi của mình có bà Trần Thị T đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990, trên phần đường bên phải theo chiều đi của H. Bà T điều khiển xe mô tô bằng một tay, tay trái vác 01 chiếc cuốc trên vai. Khi đến Km 427+569 đường Quốc lộ 15 thuộc tổ dân phố 08, xã , tỉnh , Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô hướng ra tâm đường và tăng tốc để vượt lên xe mô tô, thì cùng lúc này bà T điều khiển xe mô tô rẽ trái theo chiều đi của H nhưng không có tín hiệu báo rẽ. Thấy vậy, Nguyễn Đình H đạp phanh, đánh lái sang bên trái theo chiều đi để tránh nhưng do không làm chủ được tốc độ nên ốp sườn phía trước bên phải và ba dỡ xốc phía trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 đâm vào bên trái yên xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990, làm bà T ngã xuống đường, xe ô tô do H điều khiển lao xuống ruộng. Hậu quả: Bà T bị thương phải điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 13/5/2025 thì tử vong.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông đường bộ được xác định tại Km 427+569 Quốc lộ 15, thuộc địa phận tổ dân phố 8, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh (nay là tổ dân phố 8, xã Hương Khê, tỉnh H) là đoạn đường thẳng, bằng phẳng, mặt đường rộng 5,4m, được rải thảm nhựa: đường có vạch kẻ sơn nét đứt màu vàng chia đường thành hai phần cho hai chiều xe chạy, phía bên phải theo chiều đi từ xã Hương Long (nay là xã H) đi xã Lộc Yên (nay là xã H) có lề đường bằng cỏ rộng 1,5m, phía bên trái theo chiều đi từ xã Hương Khê đi xã H có lề đường bằng, rộng 2m, hai bên lề đường không có hộ lan, chỉ có các cọc tiêu. Phía Đông Nam hiện trường là hướng đi xã H; Phía Tây Bắc hiện trường là hướng đi xã H; phía Tây Nam hiện

trường tiếp giáp đường sắt Bắc Nam; phía Đông Bắc hiện trường tiếp giáp đồng ruộng.

Từ mốc cố định về hướng Đông Nam 31m là biển báo "Giao nhau với đường không ưu tiên", ký hiệu W.207c. Cột biển báo W.207c nằm trên phần lề đường bên phải đường Quốc lộ 15 theo hướng xã Hương Khê đi xã Hương Đô. Biển báo W.207c cách mép chuẩn là 6,3m.

Kết quả khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 38 S1 - 0990 xác định: Đầu mút tay lái bên trái có dấu vết trượt xước, mài mòn cao su, kích thước (3x2)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 100cm. Giá để chân phía trước bên trái bị công vênh, xô lệch, chiều hướng từ sau ra trước, từ dưới lên trên, đầu mút giá để chân có dấu vết trượt xước, mài mòn kim loại, cao su, kích thước (3x4)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 30cm. Phần phía dưới giảm xốc phía trước bên trái có dấu vết trượt xước, mài mòn, kích thước (2x1)cm, tâm cao cách mặt đất 21cm. Phần bên trái yên xe có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (19x5)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 67cm. Ốp nhựa bên trái thân xe có dấu vết trượt xước, mất sơn, chiều hướng từ sau ra trước, kích thước (10x6)cm. Tâm dấu vết cao cách mặt đất 45cm. Giá để chân phía sau bên trái bị xô lệch, chiều hướng từ sau ra trước, mặt ngoài có dấu vết trượt xước cao su, kích thước (6x3)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 30cm.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Phanh sau bị kẹt. Phanh trước không hoạt động. Hệ thống đèn, còi, xi nhan hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 xác định: Góc bên phải kính chắn gió phía trước có dấu vết nứt vỡ, kích thước (26x60)cm, tâm dấu vết cao cách mặt đất 60cm. Phần bên phải của ba đờ xốc trước bị gãy, bung rời các chốt định vị, mặt ngoài có dấu vết gãy vỡ, trượt xước, bám dính chất màu đỏ, trắng dạng sơn, kích thước (16x40)cm, chiều hướng từ trước ra sau, tâm dấu vết cao cách mặt đất 55cm. Đèn gầm phía trước bên phải bị gãy, bung rời khỏi phương tiện. Phần phía trước của ốp sườn phía trước bên phải có dấu vết công vênh, trượt xước, kích thước (15x22)cm. Tâm dấu vết cao cách mặt đất 85cm. Đèn chiếu sáng phía trước bên phải bị gãy vỡ một số bộ phận.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh hoạt động bình thường. Máy, hộp số, hệ thống lái hoạt động bình thường. Hệ thống còi hoạt động bình thường. Hệ thống đèn chiếu sáng phía trước bên trái hoạt động bình thường. Đèn xi nhan hoạt động bình thường.

- Kết luận giám định số 611/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

+ Xe ô tô kiểm soát 37K-718.67 và xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 có va chạm với nhau.

+ Vị trí va chạm giữa hai phương tiện là góc phía trước ốp sườn phía trước bên phải, góc bên phải ba-đờ-xốc phía trước xe ô tô va chạm với phần bên trái yên xe, ốp nhựa bên trái thân xe, giá để chân phía sau bên trái xe mô tô.

+ Xe ô tô va chạm với xe mô tô theo chiều từ sau ra trước, từ trái qua phải (theo hướng di chuyển của xe mô tô).

+ Vị trí va chạm giữa xe ô tô kiểm soát 37K-718.67 và xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 nằm trên phần đường bên trái đường Quốc lộ 15 thuộc địa phận tổ dân phố 8, thị trấn Hương Khê, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh theo chiều đi của xe ô tô.

+ Không đủ cơ sở kết luận tốc độ của xe ô tô kiểm soát 37K-718.67 và xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Tử thi được xác định là bà Trần Thị T, sinh năm 1965, trú tại tổ dân phố 6, thị trấn H, huyện H, tỉnh H (nay là tổ dân phố 6, xã H, tỉnh H). Các dấu vết, tổn thương trên cơ thể được xác định như sau: Vùng chẩm trái, cách sau đỉnh vành tai trái 07cm, cách trên đường chân tóc gáy 08cm có vết thương đang trong quá trình liền sẹo, kích thước 05cm x 0,2cm được khâu bởi 05 mũi chỉ. Vùng cổ phía trước có vết thương, kích thước 02cm x 01cm (vết phẫu thuật đặt nội khí quản). Vùng lưng bên trái có một số vết bầm tụ máu trên diện 30cm x 10cm. Gãy kín cung sau xương sườn số 09, 10 bên trái. Mặt sau khuỷu tay trái có một số vết bầm tụ máu trên diện 05cm x 04cm. Mặt trước 1/3 giữa cẳng chân trái có vết thương, kích thước 06cm x 04cm (đã liền sẹo), tại vị trí này gãy hai xương cẳng chân trái. Mặt trước 1/3 dưới đùi xuống đến mu bàn chân hai bên có nhiều vết xây xát da nằm rải rác (đã liền sẹo).

- Kết luận giám định pháp y tử thi số 673/Kl-KTHS ngày 23/5/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận:

+ Nguyên nhân chết của bà Trần Thị T: Đa chấn thương.

+ Cơ chế hình thành các dấu vết trên cơ thể bà Trần Thị T là do tác động tương hỗ với vật tày tạo nên.

+ Chấn thương vùng đầu gây vỡ xương hộp sọ vùng chẩm, tổn thương nội sọ kết hợp chấn thương vùng ngực làm gãy xương sườn, gãy gai ngang đốt sống thắt lưng, đụng dập nhu mô phổi, tràn dịch màng phổi hai bên là nguyên nhân dẫn đến bà Trần Thị T tử vong.

Kết luận định giá tài sản số 29/KL-HĐĐG, ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: Phụ tùng thay thế và tiền công

thay thế các phụ tùng xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 tại thời điểm ngày 08/4/2025 là 898.333 đồng

Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG, ngày 20/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự, kết luận: Phụ tùng thay thế và tiền công thay thế các phụ tùng xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 tại thời điểm ngày 08/4/2025 là 8.600.000 đồng.

- Kết quả kiểm tra, xác định nồng độ cồn lúc 17 giờ 53 phút, ngày 08/4/2025 và kết quả xét nghiệm ma túy lúc 18 giờ 13 phút ngày 08/4/2025, xác định: Nguyễn Đình H không có nồng độ cồn trong hơi thở, âm tính với chất ma túy.

Về phần dân sự: Các bên đương sự đã thống nhất thoả thuận bồi thường thiệt số tiền 250.000.000 đồng. Anh Bùi Đức K chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-HK ngày 29/07/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Hà Tĩnh truy tố bị cáo Nguyễn Đình H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 18 năm đến 20 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 40 tháng; xử lý vật chứng và án phí theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không tranh luận. Xin giám nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án như

Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan trong vụ tai nạn, Biên bản khám nghiệm tử thi, các biên bản điều tra là phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 14 giờ 20 phút, ngày 08/4/2025, tại Km 427+569 đường Quốc lộ 15, thuộc địa phận tổ dân phố 8, xã Hương Khê, tỉnh H, là đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, Nguyễn Đình H điều khiển xe ô tô không làm chủ được tốc độ và vượt xe không đảm bảo an toàn nên ốp sườn phía trước bên phải và ba đơ xốc phía trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 đâm vào phía bên trái yên xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 do bà Trần Thị T điều khiển đi phía trước cùng chiều và đang chuyển hướng rẽ trái. Hậu quả: Bà T bị đa chấn thương, chấn thương sọ não phải đi điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế, đến ngày 13/5/2025 thì tử vong.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra, do quá trình điều khiển xe ô tô tham gia giao thông đường bộ, bị cáo Nguyễn Đình H mặc dù có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng do ý thức chủ quan, vượt xe khi không đảm bảo an toàn, chưa chấp hành đầy đủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, không tuân thủ đúng các quy định về quy tắc giao thông khi gặp biển báo hiệu nguy hiểm trên đường là nguyên nhân chính dẫn đến hành vi phạm tội, gây hậu quả làm chết 1 người đã vi phạm quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12, khoản 3 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2024, *"Người điều khiển tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp: "Có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường", " Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải".* Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, tiền án, tiền sự không. Sau khi xảy ra tại nạn bị cáo tự nguyện khắc phục hậu quả, bồi thường đầy đủ thiệt hại cho gia đình bị hại, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ "*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả"* quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; quả trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn, hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ, sự an toàn về tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cần xử bị cáo mức án nghiêm để răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên,

bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, từ trước đến nay chấp hành tốt pháp luật và các quy định ở địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Bị hại có phần lỗi do điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô bằng một tay và vác cuốc trên vai, không quan sát xử lý tình huống một cách an toàn, cho xe chuyển hướng khi chưa đủ điều kiện an toàn đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 và khoản 2 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ " *Điều khiển xe cơ giới tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật"; "Trước khi chuyển hướng, người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, bảo đảm khoảng cách an toàn với xe phía sau, giảm tốc độ và có tín hiệu báo hướng rẽ hoặc có tín hiệu bằng tay theo hướng rẽ đối với xe thô sơ không có đèn báo hướng rẽ, chuyển dần sang làn gần nhất với hướng rẽ. Tín hiệu báo hướng rẽ hoặc tín hiệu bằng tay phải sử dụng liên tục trong quá trình chuyển hướng. Khi bảo đảm an toàn, không gây trở ngại cho người và phương tiện khác mới được chuyển hướng"*. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng các điều, khoản, điểm tội danh, hình phạt, án phí là có căn cứ, đúng pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo, đại diện gia đình bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Xe ô tô biển kiểm soát 37K-718.67 là tài sản thuộc quyền sở hữu của anh Bùi Đức K (là người thuê Nguyễn Đình H lái xe). Cơ quan CSĐT Công an tỉnh H đã được trả lại cùng giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định, giấy bảo hiểm trách nhiệm dân sự cho anh Bùi Đức K là đúng quy định; Xe mô tô biển kiểm soát 38S1-0990 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Hồng T (chồng của bị hại). Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Tĩnh đã trả lại xe mô tô nói trên cho ông Nguyễn Hồng T là đúng quy định. Vật chứng thu giữ còn lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng E, số 010157013772, mang tên Nguyễn Đình H. Nơi cấp: Sở GTVT tỉnh Phú Thọ, cấp ngày 25/07/2023, có giá trị đến ngày 25/07/2028 (Hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ vụ án) trả lại cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình H 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Đình H cho Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh H giám sát, giáo dục trong thời gian thứ thách án treo. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt hoặc thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng E, số 010157013772, mang tên Nguyễn Đình H. Nơi cấp: Sở GTVT tỉnh Phú Thọ, cấp ngày 25/07/2023, có giá trị đến ngày 25/07/2028 *(hiện được lưu tại hồ sơ vụ án)*.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về phần trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp bị hại;
- VKSND khu vực 4 - Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- THADS tỉnh Hà Tĩnh;
- THA Hình sự;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Hà Tĩnh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND xã Hà Linh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu HSVA; VPTA.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Trọng Hùng